TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày 28 – 01 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Hoa;

Bà Dương Thị Bạn.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh An - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Quách Văn T, sinh ngày 27 tháng 5 năm 2000 tại tỉnh T; nơi cư trú: Thôn M, xã M, huyện N, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Quách Thị Ch, sinh năm 1967; cha: Không biết; tiền án, tiền sự: Không có. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2018 cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Trương Công N, sinh năm 1994, thường trú: Làng T, xã T, huyện N, tỉnh T; tạm trú: Khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh B. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1997, thường trú: Xã A, huyện T, tỉnh T; tạm trú: Khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19/8/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T phối hợp cùng Công an phường B tuần tra trên đường Nguyễn D, trước khu vực cổng Khu dân cư 434 thuộc khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh B, trong quá trình tuần tra phát hiện Quách Văn T đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi quần bên phải T đang mặc có 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (T khai là ma túy đá) và 01 gói thuốc lá Jet bên trong có 01 nỏ thủy tinh sử dụng ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, bị cáo Quách Văn T khai nhận đã mua số ma túy trên của một người thanh niên tên T (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực Khu dân cư 434 với giá 600.000 đồng với mục đích để sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 512/MT-PC09 ngày 21/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thể hiện: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,3816gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS-TA ngày 07/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đã truy tố bị cáo Quách Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Quách Văn T từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 512/PC09 và 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy là vật chứng trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát

viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Quách Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 19/8/2018, tại khu vực cổng Khu dân cư 434 thuộc khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh B, Cơ quan Công an đã kiểm tra và bắt quả tang bị cáo Quách Văn T thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất màu trắng và 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy. Qua giám định, xác định mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,3816 gam, loại Methamphetamine. Số ma túy trên bị cáo T khai nhận là của bị cáo mua từ một đối tượng tên T (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực Khu dân cư 434 với giá 600.000đồng để sử dụng. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Quách Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã mua và cất giấu ma túy trong người để sử dụng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo hiện không xác định được nhân thân lai lịch, nên sẽ xử lý ở vụ án khác khi có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 512/PC09 và 01 nỏ thủy tinh là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tại phiên tòa có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Quách Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Quách Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 512/PC09 và 01 nỏ thủy tinh (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/01/2019 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Quách Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Trúc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.